

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6.	Đăng ký khi Liên hiệp Hợp tác xã tách	2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ 1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký thành Liên hiệp Hợp tác xã tách; - Điều lệ; - Phương án sản xuất kinh doanh; - Danh sách hợp tác xã thành viên; - Danh sách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc tách Liên hiệp Hợp tác xã tách; - Trường hợp đăng ký liên	- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện. Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	50.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Nghị quyết số	- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>hiệp hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	50.000 đồng/lần	<p>31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. 	<p>Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đăng ký và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>
7.	Đăng ký khi Liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký thành lập Liên hiệp hợp tác xã; - Điều lệ; - Phương án sản xuất kinh doanh; - Danh sách hợp tác xã thành viên; 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực</p>		<p>- Luật Hợp tác xã năm 2012;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT- 	<p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 07/2019/TT-BKHĐT ngày</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>- Danh sách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát;</p> <p>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc hợp nhất Liên hiệp hợp tác xã;</p> <p>- Trường hợp đăng ký liên hiệp hợp tác xã hợp nhất là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>tuyên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	50.000	<p>BKHDT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HDND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHDT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	<p>08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>
8.	Đăng ký khi	1. Thành phần hồ sơ:	1. Trình tự thực hiện	50.000	- Luật Hợp tác xã năm	- Sửa đổi

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	Liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	(3) - Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của Liên hiệp hợp tác xã; - Điều lệ; - Phương án sản xuất kinh doanh; - Danh sách hợp tác xã thành viên; - Danh sách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc sáp nhập Liên hiệp hợp tác xã. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	(4) Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện. Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp	(5) đồng/lần	(6) 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày	(7) biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
9.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng)	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng	50.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.	- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thô ng tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
10.	Giải thể tự nguyện Liên hiệp hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc giải thể Liên hiệp hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể Liên hiệp hợp tác xã; - Biên bản hoàn thành việc giải thể Liên hiệp hợp tác xã; - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của Liên hiệp hợp tác xã; - Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên 	<p>được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	Không thu phí	<p>- Luật Hợp tác xã năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng</p>	<p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Đăng ký và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	Không thu phí	<p>nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHDT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	<p>03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>
11.	Thông báo bảo thay đổi nội dung đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã;</p> <p>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã;</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p>	Không thu phí	<p>- Luật Hợp tác xã năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/ND-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thô ng tư số 07/2019/TT-BKHDT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>Thành phần hồ sơ thay đổi điều lệ thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản điều lệ của liên hiệp hợp tác xã sau khi thay đổi;</p> <p>- Trường hợp thay đổi số lượng thành viên thì hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên sau khi thay đổi;</p> <p>- Trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên của liên hiệp hợp tác xã thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	Không thu phí	<p>hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	<p>hoạch và Đầu tư về điều chỉnh mẫu đăng ký theo</p>
12.	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần,	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại</p>	Không	<p>- Luật Hợp tác xã năm 2012;</p> <p>- Nghị định số</p>	<p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	thành lập doanh nghiệp của Liên hiệp Hợp tác xã	doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	điện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện. Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết		193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHDT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn	Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHDT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
13.	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã; Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng 	Không thu phí	<ul style="list-style-type: none"> Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế 	<ul style="list-style-type: none"> Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
14.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã; - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện. Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Không thu phí	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.	- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/TT-ông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			<p>lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	<p>ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>
15.	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã; - Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử</p>	50.000/ lần	<p>- Luật Hợp tác xã năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo</p>	<p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			<p>sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 21 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho Liên hiệp Hợp tác xã hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>trình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ bảo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ bảo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN						
1. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh						
1.	Đăng thành lập hộ kinh doanh	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh.	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Cá nhân, đại diện hộ gia đình nộp hồ sơ</p>	100.000 đồng/lần	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-</p>	<p>- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	<p>Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ</p> <p>(3)</p> <ul style="list-style-type: none"> Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình và bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc thành lập hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập Danh sách các cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh (nếu có) Số lượng hồ sơ: 01 bộ 	<p>Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết</p> <p>(4)</p> <p>trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: www.motcua.daknong.gov.vn.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Phí, lệ phí</p> <p>(5)</p>	<p>Căn cứ pháp lý</p> <p>(6)</p> <p>CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký kinh doanh; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.</p>	<p>Ghi chú</p> <p>(7)</p> <p>Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;</p>	
2.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh</p> <ul style="list-style-type: none"> Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, 	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, 	<p>1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Cá nhân, đại diện hộ gia đình nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ:</p>	<p>50.000 đồng/lần</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký kinh doanh;</p>	<p>Nt</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3) huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký; + Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh; + Bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc đăng ký thay đổi địa chỉ đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập; + Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình.	(4) www.motcua.daknong.gov.vn . Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.	(5)	(6) - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	(7)
3.	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	1. Thành phần hồ sơ: - Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Cá nhân, đại diện hộ gia đình nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: www.motcua.daknong.gov.vn . Bước 2. Xử lý hồ sơ	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký kinh doanh; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
4.	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	Không thu phí	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký kinh doanh;</p> <p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch</p>	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Cá nhân, đại diện hộ gia đình nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: www.motcua.daknong.gov.vn . Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc	Không thu phí	(6) và Điều tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	N1

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.		Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	
2. Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã						
1.	Đăng ký thành lập Hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã; - Điều lệ; - Phương án sản xuất kinh doanh; - Danh sách thành viên hợp tác xã; - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; - Nghị quyết Hội nghị thành lập; - Trường hợp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá	100.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019	- Sửa đổi biểu mẫu đăng ký theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
2.	Đăng lập chi nhánh, văn phòng đại diện, điểm kinh doanh của hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Thông báo về việc đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; - Quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc cử người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả	100.000 đồng/lần	(6) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	50.000 đồng/lần	<p>- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
4.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, điểm kinh doanh của hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; - Bản sao hợp lệ giấy chứng	hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.	50.000 đồng/lần	sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số	Nt



STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chỉ nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đổi với trường hợp thay đổi người đại diện.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	
5.	Đăng ký khi hợp tác xã chia	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã; - Điều lệ; - Phương án sản xuất kinh doanh; - Danh sách hợp tác xã thành viên; - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện qua bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p>	50.000 đồng/lần	<p>- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo</p>	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>độc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên;</p> <p>- Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc chia hợp tác xã.</p> <p>- Trường hợp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	
6.	Đăng ký khi hợp tác xã tách	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã;</p> <p>- Điều lệ;</p> <p>- Phương án sản xuất kinh doanh;</p> <p>- Danh sách hợp tác xã thành</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuần bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc qua dịch</p>	50.000 đồng/lần	<p>- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-</p>	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		viên; - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc tách hợp tác xã. - Trường hợp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.	
7.	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã; - Điều lệ; - Phương án sản xuất kinh	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định,	50.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		doanh nghiệp; - Danh sách hợp tác xã thành viên; - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc hợp nhất hợp tác xã. - Trường hợp đăng ký hợp tác xã hợp nhất là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công tích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết cấp huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.		tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.	
8.	Đăng ký khi hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký thay	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ	50.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2) sáp nhập	(3) đôi nội dung đăng ký của hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc sáp nhập hợp tác xã. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	(4) Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.	(5)	(6) - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình	(7)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
9.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình. 2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ..	50.000 đồng/lần	hoạt động của hợp tác xã. - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
10.	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc giải thể hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể hợp tác xã; - Biên bản hoàn thành việc giải thể hợp tác xã; - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã; - Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm</p>	Không thu phí	<p>hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số 	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
11.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định băng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã; - Điều lệ sửa đổi (trong trường hợp thay đổi điều lệ của hợp tác xã); - Danh sách hợp tác xã thành viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi số lượng hợp tác xã thành viên); - Danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên).	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời băng văn bản và nêu rõ lý do. Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc	Không thu phí	điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
12.	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ..</p>	Không thu phí	<p>- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	Nt
		<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện qua bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. 	Không thu phí	<p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết</p>		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
13.	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	1. Thành phần hồ sơ: - Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không	Không thu phí	quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
14.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, điểm kinh doanh của hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại 	<p>cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ..</p>	Không thu phí	<p>nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	Nt
			<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính</p>	Không thu phí	<p>- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>điện, địa điểm kinh doanh.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>- Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ..</p>		<p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	
15.	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Giấy đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;</p> <p>- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p>	50.000/ lần	<p>- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp</p>	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	<p>Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã. 	
16.	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ 	<p>1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp</p>	50.000/ lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/ND-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; 	Nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		<p>quan đăng ký hợp tác xã; - Bộ hồ sơ đã được cơ quan đăng ký hợp tác xã cũ bàn giao (khi hợp tác xã tiến hành đăng ký tại Phòng Tài chính - Kế hoạch đăng ký hợp tác xã mới).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>nhận và trả kết cấp huyện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp không cấp giấy phép, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả kết quả cho Cá nhân, đại diện hộ gia đình.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND, ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/04/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p>	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BẮI BỐ

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã				
1.	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Gộp 4 TTHC vào thành 1 TTHC, đổi tên TTHC: Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị hư hỏng); - Hủy bỏ 04 TTHC.
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư	
3.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư	
5.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN				
Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã				
1.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)		Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện	- Gộp 4 TTHC vào thành 1 TTHC, đổi tên TTHC: Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)		Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện	
3.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)		Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện	
4.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã		Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện	

(khi bị hư hỏng)			hư hỏng) - Hủy bỏ 04 TTHC.
------------------	--	--	-------------------------------

Tổng số:

- 72 TTHC sửa đổi, bổ sung (cấp tỉnh);
- 21 TTHC sửa đổi, bổ sung (cấp huyện);
- 05 TTHC bãi bỏ (cấp tỉnh);
- 04 TTHC bãi bỏ (cấp huyện).

